TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **02**/2024/QĐST- KDTM	*Bình Thủy, ngày 28 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-KDTM, ngày 01 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á1.

Trụ sở: D N, phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông Từ Tiến P - Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đào Hoàng N**.**

Địa chỉ: Lầu H Tòa nhà A, số D C, phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Công ty Cổ phần C.

Trụ sở: Lô A, khu công nghiệp T, phường T, quận B, Thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn An H – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn An H, sinh năm 1977.

2. Bà Trần Thị Ngọc Á, sinh năm 1977.

3. Anh Nguyễn Trần M, sinh năm 1999.

Cùng địa chỉ: số I L, phường A, quận N, Thành phố Cần Thơ.

4. Bà Phan Thị H1, sinh năm 1947.

Địa chỉ: 6 T, phường T, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ủy quyền cho ông Nguyễn An H theo Hợp đồng ủy quyền ngày 17/4/2024

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Phía bị đơn – Công ty Cổ phần C thống nhất trả cho nguyên đơn – Ngân hàng TMCP Á1 (A) số tiền gốc, lãi tính đến ngày 21/5/2024 là: **42.712.022.042 đồng** (Bốn mươi hai tỉ, bảy trăm mười hai triệu, không trăm hai mươi hai ngàn, không trăm bốn mươi hai đồng)

(Trong đó vốn gốc: 31.528.171.705 đồng; Lãi trong hạn: 2.128.091.221 đồng, L quá hạn: 9.055.759.116 đồng).

- Thời hạn thanh toán: Thống nhất thỏa thuận chậm nhất đến hết ngày 30/6/2024, bị đơn trả hết toàn bộ nợ vay.

- Kể từ sau ngày 21/5/2024, phía bị đơn vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi, phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký với nguyên đơn cho đến khi trả dứt nợ.

[2.2] Đến hết ngày 30/6/2024, nếu bị đơn không thực hiện đúng cam kết trả toàn bộ nợ gốc, lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký với nguyên đơn, nguyên đơn có quyền yêu cầu phát mãi các tài sản mà bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thế chấp, để thu hồi nợ bao gồm:

2.2.1. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 45, tờ bản đồ số 35, tại địa chỉ 3 L, phường T (nay là phường T) quận B, thành phố Cần Thơ (Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 5401010333 cấp ngày 07/4/2000 cho ông Nguyễn An H và bà Trần Thị Ngọc Á)

2.2.2. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại các thửa số 177, 185, 207, 209, 212, tờ bản đồ số 18, cùng tại địa chỉ: khu V, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ, theo các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do Nguyễn An H và bà Trần Thị Ngọc Á đứng tên gồm:

- GCNQSD đất số CH 03543 cấp ngày 09/02/2015 (thửa 177)
- GCNQSD đất số CH 03441 cấp ngày 04/12/2014 (thửa 185)
- GCNQSD đất số CH 03453 cấp ngày 10/12/2014 (thửa 207)
- GCNQSD đất số CH 03021 cấp ngày 04/3/2014 (thửa 209)
- GCNQSD đất số CH 03022 cấp ngày 04/3/2014 (thửa 212)

2.2.3. Tài sản gắn liền với đất tại lô số 33A, khu công nghiệp T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ, thuộc quyền sở hữu của Công ty CP C (Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng do Ban quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp C1 cấp ngày 19/5/2008).

2.2.4. Tài sản gắn liền với đất tại lô số 11A, đường số E, khu công nghiệp T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ, thuộc quyền sở hữu của Công ty CP C (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ: CT 00631 cấp ngày 19/7/2017).

2.2.5. Quyền phát sinh theo hợp đồng thuê và công trình phụ trợ gắn liền công trình xây dựng thuộc quyền sở hữu của Công ty Cổ phần C như sau:

- Tòan bộ các quyền phát sinh từ Hợp đồng thuê lại đất số 16HĐ/TLĐ.KCN ngày 12/7/2007 và công trình phụ trợ gắn liền công trình xây dựng tại Lô S, tại khu công nghiệp T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

- Toàn bộ các quyền phát sinh từ Hợp đồng thuê lại đất số 86HĐ/TLĐ.KCN ngày 13/7/2006 và công trình phụ trợ gắn liền công trình xây dựng tại Lô S, đường số E, khu công nghiệp T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

- Máy móc thiết bị tại lô số 11A nêu trên.

[2.3] Phía người bảo lãnh là ông Nguyễn An H, bà Phan Thị H1 và anh Nguyễn Trần M phải có nghĩa vụ bảo lãnh, liên đới với bị đơn trong việc thanh toán số nợ nêu trên cho nguyên đơn.

[3] Chi phí đo đạc thẩm định tài sản tranh chấp: Phía bị đơn phải có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

[4] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải chịu 75.356.011 đồng (bảy mươi lăm triệu, ba trăm năm mươi sáu ngàn, không trăm mười một đồng). Nguyên đơn được nhận lại 71.904.026 đồng (Bảy mươi mốt triệu, chín trăm lẻ bốn ngàn, không trăm hai mươi sáu đồng), tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002025 ngày 16/02/2023, tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND Q Bình Thủy TPCT;
- Chi cục THADS TPCT;
- TANDTPCT;
- Lưu (hs, Vp, Ltd);

Đặng Thị Huệ